LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

**KINH 1231. THAM LÔÏI1**

Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, vua Ba-tö-naëc ñang ngöï treân chaùnh ñieän2, töï mình xem xeùt nhöõng vieäc cuûa quoác vöông, thaáy giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû, vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ, lieàn töï nghó: ‘Haõy ngöng vieäc xeùt ñoaùn naøy, döøng vieäc xeùt ñoaùn naøy. Ta khoâng coøn ñích thaân xeùt ñoaùn vieäc nöõa. Ta coù ngöôøi con hieàn, seõ baûo noù xeùt ñoaùn. Laøm sao ta coù theå nhìn nhöõng doøng hoï sang caû naøy, giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû, vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ?’ Khi vua Ba-tö-naëc nghó vaäy xong, lieàn ñeán choã Phaät, cuùi ñaàu ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät:

“Baïch Theá Toân, con ñang ngöï treân chaùnh ñieän, ñeå töï xeùt ñoaùn nhöõng vieäc cuûa quoác vöông, thaáy caùc giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû, vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ. Baïch Theá Toân, con nhaän thaáy ñöôïc ñieàu naøy roài, töï nghó: ‘Töø nay ta haõy ngöng vieäc xeùt ñoaùn naøy, döøng vieäc xeùt ñoaùn naøy. Ta coù ngöôøi con hieàn seõ baûo noù xeùt ñoaùn. Con khoâng coù theå chính mình nhìn nhöõng doøng hoï sang caû naøy, giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû, vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ.’”

Phaät baûo vua Ba-tö-naëc:

“Ñuùng vaäy, Ñaïi vöông! Ñuùng vaäy, Ñaïi vöông! Caùc doøng hoï sang caû kia, giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû kia, vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ. Hoï laø nhöõng ngöôøi ngu si, seõ chòu khoå laâu daøi, khoâng ñöôïc lôïi ích. Gioáng nhö ngöôøi chaøi löôùi vaø ñeä töû cuûa chaøi löôùi thaû caâu, giaêng löôùi nôi soâng, suoái, khe, raïch gieát haïi chuùng sanh taïo ra khoå lôùn. Cuõng vaäy, Ñaïi vöông, caùc giai caáp Saùt-ñeá-lôïi, Baø-la-moân, Gia chuû vì tham duïc neân hay doái traù, voïng ngöõ. Hoï seõ chòu khoå maõi maõi, khoâng ñöôïc lôïi ích laâu daøi.”

Baáy giôø, Theá Toân laïi noùi keä:

*Khôûi tham muoán taøi saûn,*

1. S. 3.7. Atthakaraòa. Bieät dòch, N0100(57).

2. Chaùnh ñieän 正殿 . Paøli: atthakaraòa, coâng ñöôøng hay phaùp ñöôøng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

*Tham duïc laøm say meâ; Cuoàng loaïn khoâng töï giaùc, Gioáng nhö ngöôøi baét caù.*

*Do vì nghieäp aùc naøy, Neân chòu baùo khoå lôùn.*

Phaät noùi kinh naøy xong, vua Ba-tö-naëc nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû laøm leã ra veà.

M